

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR OF

HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF ASSOCIATE

CHINESE

Upon: **Ms. TRAN LAN PHUONG**

Date of birth: 07 May 1994

Degree classification: Good

Mode of study: Full - time

Hanoi, 27 September 2016

Reg. No: C.16.739.TTQ.71



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

TIẾNG TRUNG QUỐC

Cho: **TRẦN LAN PHƯƠNG** Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 07/5/1994

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

Hình thức đào tạo: Chính quy

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

Số hiệu: B 716253

Số vào sổ cấp bằng: C.16.739.TTQ.71 Bùi Văn Quân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ chương trình bồi dưỡng NVSP cho giáo viên TCCN
ban hành theo Thông tư số 10/2013/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

CẤP
CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho ông (bà): Trần Lan Phương

Sinh ngày: 07/05/1994

Nơi sinh: Hà Nội

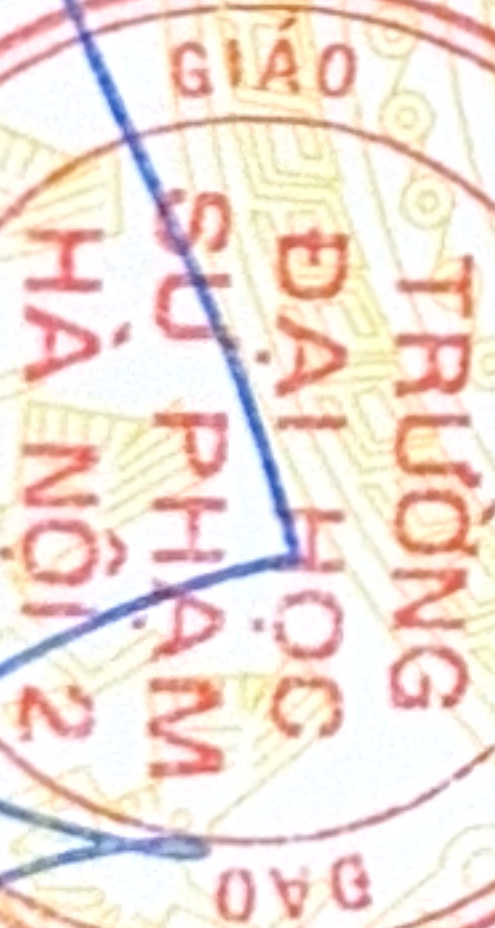
Đã hoàn thành khóa học và tham dự kì thi bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
do Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 tổ chức

Thời lượng: 25 tín chỉ

Xếp loại: Khá

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Số hiệu: **3063**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: **3055**
PGS.TS. Nguyễn Quang Huy



BẢNG ĐIỂM TỐT NGHIỆP

Sinh Viên **Trần Lan Phương**
Ngày Sinh **07/05/1994**
Hệ Đào Tạo **Đại học LT từ Cao Đẳng**
Ngành **Tiếng Anh**

Mã SV **KT1144010**
Lớp **ĐHKT03**
Niên Khoá **2017-2019**

TT	Mã MH	Tên môn học	TC	ĐIỂM	TT	Mã MH	Tên môn học	TC	ĐIỂM
1	21025001	Tiếng Anh 1	5	8.4	17	20551174	Tiếng Anh chuyên ngành 2	4	8.4
2	20323036	Tiếng Anh 2A	3	8.1	18	20552103	Kĩ năng biên tập văn bản	2	8.5
3	20132208	Tiếng Anh 2B	2	8.5	19	20542006	Nghi thức giao tiếp quốc tế	3	8.2
4	21133101	Tiếng Anh 3A	3	8.1	20	20552041	Kỹ năng giảng dạy	2	8.5
5	20543001	Tiếng Anh 3B	3	7.4	21	20552010	Ngữ cảnh 3	2	8.2
6	20542004	Tiếng Anh 4A	2	8.8	22	20553036	Tâm lý học	3	7.6
7	20112023	Tiếng Anh 4B	2	8.4	23	20552058	Tiếng Anh bổ trợ 1	2	8.5
8	21023002	Biên dịch	2	7.3	24	20552055	Tiếng anh chuyên ngành 3	2	8.2
9	20323037	Phiên Dịch	3	7.8	25	20552017	Ngôn ngữ người đọc	2	8.1
10	20132009	Tiếng Anh toàn cầu	2	8.2	26	20551030	Nghệ thuật Nhân tâm	4	7.8
11	20122021	Ngữ nghĩa học	2	8.9	27	20552037	Tiếng Anh giao tiếp	2	8.9
12	20543002	Ngôn ngữ và truyền thông	3	7.4	28	20552059	Tiếng Anh chuyên ngành 4	2	8.3
13	20542005	Ngữ cảnh 1	2	8.2	29	20552029	Tiếng Anh bổ trợ 2	3	8.4
14	20541003	Ngữ cảnh 2	4	8.4	30	20132029	Thực tập giao tiếp với người nước ngoài	2	8.6
15	20111030	Văn học và giao tiếp	3	8.3	31	20552035	Thực tập tốt nghiệp	10	8.2
16	20132028	Tiếng Anh chuyên ngành 1	2	8.1	32	20552089	Thi tốt nghiệp	1	8.1

ĐTB toàn khóa : **8.21**
ĐTB Tốt nghiệp **8.00**
Xếp Loại tốt nghiệp : **Giỏi**

ĐRL **90**
Xếp loại rèn luyện **Xuất sắc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2019
KT.HIỆU TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Phạm Văn Thanh

**BẢNG GHI KẾT QUẢ HỌC TẬP
ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM**

Họ và tên: **Trần Lan Phương**

Sinh ngày: **07/05/1994**

Nơi sinh: **Hà Nội**

Số TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Điểm thi	
			Bảng số	Bảng chữ
1	Tâm lý học sư phạm nghề nghiệp	4	8	Tám
2	Giáo dục học nghề nghiệp	3	7.5	Bảy rưỡi
3	Tổ chức và quản lý quá trình dạy học	3	7.5	Bảy rưỡi
4	Phương pháp và kỹ năng dạy học	4	8	Tám
5	Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	2	7	Bảy
6	Giao tiếp và ứng xử sư phạm	2	8	Tám
7	Sử dụng phương tiện và công nghệ trong dạy học	2	8	Tám
8	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	2	8	Tám
9	Thực tập sư phạm	3	8	Tám
Tổng		25		

Điểm trung bình chung học tập: **7.80**

Xếp loại chứng chỉ NVSP: **Khá**

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2017

**TL. HIỆU TRƯỞNG
VIỆN TRƯỞNG VIỆN NCSP**



Hoàng Thị Hạnh

Certificate of Attendance

presented to

MS. TRẦN LAN PHUONG

for attending

The Annual VUS TESOL Conference

Hanoi, November 9, 2018



A handwritten signature in black ink, appearing to read 'NAME'.

Le Thai My Phung
Senior Academic Director



CERTIFICATE OF ACHIEVEMENT

This is to certify that

TRAN LAN PHUONG

Successfully completed the IELTS Intensive 1
Course (Bands 6.5 – 7.5)

29th December 2015 – 8th March 2016

K Hurley

Karen Hurley
Teacher



Certificate No: HA-201603220

Nguyen Van Dung

Nguyen Van Dung
Managing Director